

## **Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

### **Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

#### **Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật**

##### **1.1. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ DỰ ÁN, GÓI THẦU**

- Tên dự toán: Mua trang phục ngành Kiểm lâm năm 2025.

Tên gói thầu: Mua trang phục ngành Kiểm lâm năm 2025

- Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh, qua mạng.

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ

Địa điểm thực hiện: tại Chi cục Kiểm lâm tỉnh Đắk Lắk. Địa chỉ : Số 49, đường Hùng Vương, phường Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Thời gian thực hiện gói thầu: 60 ngày.

##### **1.2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

###### **a) Phạm vi cung cấp hàng hóa**

Yêu cầu nhà thầu có bảng chi tiết thông số kỹ thuật của hàng hóa dự thầu, đảm bảo đáp ứng các thông số kỹ thuật so với yêu cầu của Bên mời thầu đưa ra dưới đây. Các thông số nhà thầu đưa ra phải là thông số của nhà sản xuất hàng hóa chào thầu. Nhà thầu phải chịu toàn bộ trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin đưa ra tại bảng tuyên bố. Trường hợp hàng hóa sau khi bàn giao không đúng với thông số nhà thầu đưa ra khi tham dự thầu thì nhà thầu sẽ bị coi là gian lận theo quy định tại điểm 4, điều 16 Luật đấu thầu.

Bất kỳ thương hiệu, nhãn hiệu nào (nếu có), xuất xứ nào trong bảng yêu cầu kỹ thuật đều mang tính chất minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu. Nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn công nghệ “tương đương” hoặc tốt hơn so với các yêu cầu cụ thể ở dưới và cung cấp tài liệu chứng minh sự đáp ứng tương đương hoặc tốt hơn của hàng hóa chào thầu so với yêu cầu của E-HSMT.

Lưu ý: Thông tin nguồn gốc, xuất xứ, model của các thiết bị chỉ mang tính chất tham khảo

Stt	Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật	Đvt	Số lượng
01	<p><b>Quần áo xuân hè ngắn tay</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xuất xứ: Việt Nam.</li> <li>- Chất liệu: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Áo vải màu ánh vàng. Thành phần sợi Pes/Visco 65/35; Mật độ sợi dọc 286, ngang 240; Độ bền kéo đứt bang vải dọc 650N, ngang 450N.</li> <li>+ Quần vải Gabadin pha len màu rêu. Kiểu dệt chéo 2/1; Thành phần sợi Pes/Wool 70/30; Khối lượng 310g/m<sup>2</sup>; Mật độ sợi dọc 275, ngang 185; Độ bền kéo đứt bằng vải dọc 1100N, ngang 750N</li> </ul> </li> <li>- Áo ngắn tay nam: Kiểu áo cổ bẻ hai ve, 2 túi ngực nổi, nắp túi hình cánh dơi, giữa túi có đố túi, trên nắp túi trái có chỗ cài bút. Cúc áo loại 17 mm, làm bằng kim loại mạ màu vàng, giữa cúc có hình ngôi sao 5 cánh, biểu tượng 2 cánh tùng đơn viền xung quanh, áo chia làm 6 cúc (cả cúc cổ). Áo có bật vai đính cúc nhựa cùng màu, cúc bật vai cỡ 12 mm. Thân sau áo làm cầu vai. Tay áo bên trái có đính phù hiệu Kiểm lâm; loại áo ngắn tay là kiểu buông, khi sử dụng bỏ áo vào trong quần.</li> <li>- Áo ngắn tay nữ: Kiểu áo cổ bẻ hai ve, 2 túi ngực. Thân trước có 2 túi dưới có nắp liền, chiết 4 ly tạo dáng; thân sau có sống sau xanh te kiểu ký giả. Cúc áo cỡ 22 mm làm bằng kim loại mạ màu vàng, giữa cúc có hình ngôi sao 5 cánh, biểu tượng hai cánh tùng đơn viền xung quanh, chia làm 5 cúc. Áo có bật vai đính cúc nhựa cùng màu, cúc bật vai cỡ 12 mm. Tay áo bên trái có đính phù hiệu Kiểm lâm; áo ngắn tay gập vào trong may 1 đường.</li> <li>- Áo ngắn tay là kiểu buông, khi sử dụng không phải bỏ áo vào trong quần.</li> <li>- Quần nam: Kiểu quần âu, cạp rời, 2 mm chìm; 2 túi dọc chéo, có 1 túi sau 2 viền; thân sau có túi hậu cài khuy kim loại; cửa quần khóa kéo; cạp quần có 6</li> </ul>	Bộ	162

	<p>đai dây lưng, đầu cạp làm 2 móc và 1 túi hãm trong; gấu quần được cắt vát về phía ly trước có đáp mặt nguyệt để giữ poly mũi giày.</p> <p>– Quần nữ: Kiểu quần âu, cạp rời, 2 mm chìm; 2 túi thẳng; cửa quần khóa kéo; cạp có 6 đai dây lưng, đầu cạp làm 2 móc và 1 túi hãm trong; gấu quần được cắt vát về phía ly trước có đáp mặt nguyệt để giữ poly mũi giày.</p>		
02	<p><b>Quần áo thu đông + áo trắng</b>  – Xuất xứ: Việt Nam.  &gt; <b>Quần áo thu đông:</b>  – Chất liệu: Quần, áo làm bằng vải Gabadin len màu rêu. Kiểu dệt chéo 2/1. Thành phần sợi Pes/Wool 70/30; khối lượng 310 g/m<sup>2</sup>. Mật độ sợi dọc 275, ngang 185; Độ bền kéo đứt bằng vải dọc 1100N, ngang 750N  – Áo nam: Kiểu ve áo cổ bẻ chữ K; có 4 túi nổi, đáy túi tròn, giữa túi có đố túi, hai túi dưới nổi, nắp túi hình cánh dơi. Áo có 4 cúc 22 mm, cúc túi trên 17 mm, cúc túi dưới 22 mm, cúc làm bằng kim loại mạ màu vàng, giữa cúc có hình ngôi sao 5 cánh, biểu tượng hai cánh tùng đơn viền xung quanh. Dựng thân trước, có ken vai; vải lót cùng màu với vải chính. Thân sau có xẻ sống. Bật vai có đính cúc nhựa cùng màu cỡ 15 mm. Tay áo bên trái có đính phù hiệu Kiểm lâm, có bác tay (Không có lé tay).  – Áo nữ: Kiểu ve áo cổ bẻ chữ K; có 2 túi nổi, miệng túi vát, 2 nắp túi có sò. Áo có 4 cúc 22 mm (Màu và hình dáng như mô tả ở phần áo nam), chiết ly tạo dáng. Dựng thân trước, áo có ken vai; vải lót cùng màu với vải chính. Thân sau có xẻ sống. Bật vai có đính cúc nhựa cùng màu cỡ 15 mm. Tay áo bên trái có đính phù hiệu Kiểm lâm, có bác tay (Không có lé tay).  – Quần nam: Kiểu quần âu, cạp rời, 2 mm chìm; 2 túi dọc chéo, có 1 túi sau 2 viền; thân sau có túi hậu cài khuy kim loại; cửa quần khóa kéo; cạp quần có 6 đai dây lưng, đầu cạp làm 2 móc và 1 túi hãm trong; gấu quần được cắt vát về phía ly trước có đáp mặt nguyệt để giữ poly mũi giày.</p>	Bộ	147

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quần nữ: Kiểu quần âu, cạp rời, 2 mm chìm; 2 túi thẳng; cửa quần khóa kéo; cạp có 6 đai dây lưng, đầu cạp làm 2 móc và 1 túi hãm trong; gấu quần được cắt vát về phía ly trước có đắp mặt nguyệt để giữ poly mũi giày.</li> <li>➤ <b>Áo sơ mi trắng:</b></li> <li>- Chất liệu: Làm bằng vải Pevi màu trắng.</li> <li>- Áo nam: Kiểu sơ mi bỏ trong quần, cổ đứng đeo caravat, thân trước bên trái có 1 túi ốp đáy túi bên trong có cài nút, nẹp áo có 7 cúc nhựa màu trắng; áo dài tay có măng sét góc, măng sét trên, có mỏ thép tay, thân sau có cầu vai, mỗi bên chiết 1 ly.</li> <li>- Áo nữ: Kiểu sơ mi cổ đứng đeo caravat, thân trước có chiết ly eo và ly sườn để tạo dáng áo, nẹp áo có 6 cúc nhựa cùng màu vải, thân sau có chiết eo hai bên sườn, áo dài tay có măng sét vuông.</li> </ul>		
03	<p><b>Tất chân</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xuất xứ: Việt Nam.</li> <li>- Màu rêu; cổ chun dệt Rip 1:1, dài ống và mu bàn chân dệt Rip 2:1, gan bàn chân và gót mũi dệt kiểu single.</li> <li>- Độ bền màu giặt xà phòng ở 60°C; Độ bền màu với mồ hôi kiềm, axit; Độ bền màu với nước biển (cấp): Thay đổi màu (dây):</li> <li>+ Diacetat: 4-5</li> <li>+ Bông: 4-5</li> <li>+ Polyamid: 4-5</li> <li>+ Polyester: 4-5</li> <li>+ Acrylic: 4-5</li> <li>+ Len: 4</li> <li>- Độ bền màu ma sát (cấp) khô và ướt: 4-5</li> <li>- Độ bền màu với ánh sáng nhân tạo (cấp): &gt;4</li> <li>- Khối lượng bít tất thành phẩm 40.6g/đôi</li> <li>- Số vòng cổ chun 31 vòng</li> <li>- Độ bền mài mòn gót mũi 1.000 chu kỳ: Mẫu không bị phá hủy</li> <li>- Thành phần nguyên liệu:</li> <li>+ Sợi Polyester: 66,4/33,6 %</li> <li>+ Sợi dệt phân sô và size Polyamid 1,0%</li> <li>+ Sợi Spandex và chun 29,6%</li> </ul>	Đôi	324

04	<p><b>Giày da</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xuất xứ: Việt Nam.</li> <li>- Nam: Giày da nam chất liệu da bò, màu đen, ngắn cổ, có bốn cặp lỗ ô dê buộc dây cố định; mũ giày kiểu vân ngang; đế giày bằng cao su đúc định hình; mặt đế có hoa văn.</li> <li>- Da bò</li> <li>+ Độ dày 1,5 mm</li> <li>+ Độ bền xe rách 38,7 N/mm</li> <li>+ Độ giãn dài khi đứt 55%</li> <li>+ Lực kéo đứt 22,8 N/mm<sup>2</sup></li> <li>+ Hàm lượng Cr<sub>2</sub>O<sub>3</sub> 3,2%</li> <li>+ Độ ẩm 16,4%</li> <li>+ Hàm lượng chất hòa tan trong Ete etyl 4.1%</li> <li>- Đế giày</li> <li>+ Độ bền kéo đứt 1629 N/cm</li> <li>+ Độ giãn dài khi đứt 463%</li> <li>+ Lượng mài mòn 0,97 cm<sup>3</sup>/1,61 km</li> <li>+ Độ cứng, 66 SoA</li> <li>+ Tỷ trọng 1,1 g/cm<sup>3</sup></li> <li>+ Sau lão hóa (72 giờ ở 70°C)</li> <li>+ Độ bền kéo đứt 1508 N/cm<sup>2</sup></li> <li>+ Độ giãn dài khi đứt 390%</li> <li>+ Độ cứng 68 SoA</li> <li>- Da lót</li> <li>+ Độ giãn dài khi đứt 39%</li> <li>+ Lực kéo đứt 18,3 N/mm<sup>2</sup></li> <li>+ Độ bền xe rách 22,5 N/mm</li> <li>+ Độ dày 0,96 mm</li> <li>+ Độ ẩm 17,2%</li> <li>+ Hàm lượng chất hòa tan trong Ete etyl 3.1%</li> <li>- Vải bạt lót giày</li> <li>+ Khối vải 113,6 cm</li> <li>+ Kiểu dệt Vân điểm</li> <li>+ Khối lượng vải 398,7 g/m<sup>2</sup></li> <li>+ Mật độ sợi dọc 200 Sợi/10cm, ngang 128 Sợi/10cm</li> <li>+ Độ bền kéo đứt bang vải dọc 1107N, ngang 616N</li> </ul>	Đôi	162
----	---	-----	-----

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nữ: Giày da nữ chất liệu da bò, màu đen, ngắn cổ, có bốn cặp lỗ ô dê buộc dây cố định; hai bên mang trong, ngoài có chun co giãn; mũi giày kiểu oxford, lặc liền không vân ngang; đế giày bằng chất liệu TPR (Thermoplastic Rubber), đúc liền gót và đế, lõi gót dùng nhựa ABS; mặt đế có hoa văn.</li> </ul>		
05	<p><b>Giày đi rừng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xuất xứ: Việt Nam.</li> <li>- Chất liệu: Vải màu rêu</li> </ul> <p>Giày cao cổ, mỗi bên có 06 lỗ ô dê để buộc dây để bảo vệ mắt cá chân, chống sai khớp chân khi trượt ngã trong khi đi rừng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đế cao su nguyên khối màu đen, đế cao 3cm</li> <li>- Thân giày được may bằng vải rần ri cao cấp, mũi giày làm bằng cao su, hai bên sườn giày có lỗ khí.</li> </ul>	Đôi	162
06	<p><b>Biển tên</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xuất xứ: Việt Nam.</li> <li>- Chất liệu: Kim loại.</li> </ul> <p>- Biển tên Kiểm lâm: Hình chữ nhật màu xanh lá cây, dài 85 mm, rộng 20 mm, bên trái in Kiểm lâm hiệu thu nhỏ, bên phải in họ, tên của người sử dụng, hai bên phân biệt bằng vạch kẻ màu trắng.</p>	Cái	162
07	<p><b>Biểu tượng kiểm lâm (ve cổ áo)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xuất xứ: Việt Nam.</li> </ul> <p>Biểu tượng Kiểm lâm: Hình cánh nhạn mạ vàng, làm bằng kim loại, phía trước có lá chắn, ở giữa lá chắn có chữ KL màu xanh.</p>	Cái	162
08	<p><b>Cấp hiệu cầu vai</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xuất xứ: Việt Nam.</li> <li>- Chất liệu: Vải tơ màu xanh.</li> </ul> <p>- Cấp hiệu đeo trên cầu vai áo xuân hè, thu đông và lễ phục có hình chữ nhật một đầu vát nhọn cân, kích thước rộng 45 mm, dài 125 mm, độ chệch đầu nhọn rộng 35 mm, có cách hình vuông, chìm, nổi; ở giữa</p>	Bộ	162

<p>cấp hiệu có vạch dệt bằng tơ màu vàng hoặc màu đỏ, 3 mặt viền 01 ly bằng vải thun màu đỏ; sao đính trên cấp hiệu bằng kim loại màu vàng có đường kính 20 mm; trên các cúc có hình nổi ngôi sao 5 cánh.</p>		
---	--	--

### 1.3. CÁC YÊU CẦU KHÁC

a) Tài liệu chứng minh về tính hợp lệ của hàng hóa:

- Bảng liệt kê chi tiết danh mục hàng hóa phù hợp với yêu cầu về phạm vi cung cấp nêu tại Chương V (Ghi rõ số lượng, xuất xứ cụ thể,... của hàng hóa cho từng hạng mục chào thầu;

- Văn bản cam kết đáp ứng đúng yêu cầu về chủng loại, kỹ thuật, tài liệu về kỹ thuật như tiêu chuẩn hàng hóa, tính năng, thông số kỹ thuật, thông số bảo hành của từng loại hàng hóa; khả năng bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng khác; đáp ứng các yêu cầu về dịch vụ và các nội dung khác như yêu cầu nêu tại Chương V;

- Bảng so sánh đáp ứng thông số kỹ thuật so với E-HSMT, diễn giải chứng minh nếu hàng hóa chào thầu tương đương E-HSMT.

- Văn bản cam kết khi bàn giao hàng hóa phải cung cấp các tài liệu: Chứng nhận của nguồn gốc hàng hóa (C/O) đối với hàng hóa nhập khẩu (Bản gốc hoặc Bản sao có chứng thực từ bản gốc), chứng nhận xuất xưởng đối với hàng sản xuất trong nước; chứng nhận chất lượng (C/Q) (Bản gốc hoặc Bản sao có chứng thực từ bản gốc); Nhà thầu phải có năng lực thi công sản xuất được Khung xương chính cố chính hoặc có hợp đồng nguyên tắc thuê với đơn vị đủ chức năng thi công sản xuất, lắp ráp.

b) Văn bản cam kết hàng hóa chào thầu phải sản xuất từ năm 2024 trở về sau, là hàng mới 100% chưa qua sử dụng,

Nhà thầu phải cam kết hàng hoá cung cấp cho gói thầu tuân thủ theo quy định Nghị định 01/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính Phủ về Kiểm lâm và Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng; Nghị định 159/2024/NĐ- CP ngày 18/12/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2019/NĐ-CP .

- Nhà thầu phải cam kết tự chi trả toàn bộ chi phí lấy số đo may tại Chi cục Kiểm lâm và các đơn vị thuộc Chi cục Kiểm lâm để may đúng số đo của từng người sử dụng

- An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường

Nhà thầu có trách nhiệm chấp hành nghiêm chỉnh mọi quy định về an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường của Nhà nước, Ngành ban hành và nội

quy về an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường của Chủ đầu tư. Nhà thầu tự chịu trách nhiệm liên quan đến các vấn đề mất an toàn lao động, vệ sinh môi trường, PCCC

c) Yêu cầu về bản vẽ: không có

### **Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm**

- Trong quá trình đánh giá E-HSDT, trường hợp nghi vấn cần kiểm tra về đặc tính, thông số kỹ thuật hàng hóa nêu trong E-HSDT của nhà thầu, bên mời thầu có quyền yêu cầu nhà thầu nộp bổ sung hàng mẫu, phối mẫu đối với một số loại hàng hóa trong vòng 05 ngày làm việc sau thời điểm đóng thầu để kiểm tra, đánh giá, xác thực.

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

- Hàng hoá được đóng túi nilon riêng từng chiếc, từng bộ.
- Chất lượng hàng hoá phải ổn định về mặt kết cấu và màu sắc: Không lem màu, không loang màu khi được giặt tẩy với xà phòng.
- Đối với trang phục yêu cầu phải được lấy số đo từng người, khi may đo phải đúng số đo của từng người sử dụng; giày được lấy số và cung cấp đúng size chân của từng người đi. Nếu người sử dụng mặc không vừa quần áo, đi không vừa cỡ giày tại thời điểm bàn giao hàng hoá, nhà thầu phải chịu trách nhiệm sửa chữa hoặc cung cấp lại hàng hoá khác cho đến khi đạt yêu cầu thì hai bên mới tiến hành bàn giao, nghiệm thu theo quy định.

- Chủ đầu tư có quyền kiểm tra chất lượng, mẫu mã, quy cách của tất cả hàng hóa trước và ngay khi được giao đến, đồng thời mời đơn vị có chuyên môn kiểm tra, đánh giá mức độ đảm bảo an ninh, an toàn thông tin đối với tất cả hàng hóa được giao. Nếu hàng hóa không đạt chất lượng và mẫu mã, quy cách và mức độ đảm bảo an ninh, an toàn thông tin theo yêu cầu qua kiểm tra, thử nghiệm thì Chủ đầu tư có quyền không nhận hàng và nhà thầu phải thay thế hàng hóa khác trong vòng 03 ngày đảm bảo đúng mẫu mã, chất lượng quy định. Mọi chi phí liên quan đến kiểm tra, thử nghiệm do nhà thầu chịu.